

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12-8-2024
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thuý Mở

Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Thế Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 99/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, nơi đăng ký thường trú: Thôn 5, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá; nơi ở: Thôn 3, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn H1, nơi cư trú: Thôn 3, xã d, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn T; nơi cư trú: Thôn 5, xã Tht, huyện d, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày: Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T có mối quan hệ hôn nhân và chưa ly hôn, năm 2015 vợ chồng mâu thuẫn nên đã sống ly thân mỗi

người một nơi. Năm 2016 chị H có quen biết với anh Đỗ Văn H1 và phát sinh quan hệ tình cảm. Từ năm 2017 đến 2023 chị H sinh được 03 người con là Đỗ Ngọc Phương Ly, sinh ngày 26/10/2017, Đỗ Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 30/8/2020; Đỗ Ngọc Bảo Khánh, sinh ngày 09/3/2023. Chị H xác định đây là con đẻ của chị và anh Đỗ Văn H1, không phải con chung của chị và anh T. Để đảm bảo quyền lợi cho các con, chị H đề nghị Toà án xác định anh Đỗ Văn H1 là cha đẻ 03 người con do chị sinh ra như trên.

Bị đơn anh Đỗ Văn H1 trình bày: Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H, để đảm bảo quyền lợi của các con, anh H1 đề nghị Toà án xác định anh là cha đẻ của 03 người con do chị H sinh ra gồm: Đỗ Ngọc Phương Ly, sinh ngày 26/10/2017, theo giấy chứng sinh số 57 ngày 26/10/2017; Đỗ Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 30/8/2020 theo giấy chứng sinh số 1472 ngày 30/8/2020; Đỗ Ngọc Bảo Khánh, sinh ngày 09/3/2023 theo giấy chứng sinh số 02300 ngày 09/3/2023.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn T trình bày: Anh Bùi Văn T và chị Phạm Thị H có mối quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thọ Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Năm 2016 chị H đi làm ăn đến nay không về, vợ chồng chưa làm thủ tục ly hôn. Nếu chị H không muốn ở cùng anh T thì yêu cầu chị H về Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá để làm thủ tục ly hôn. Anh T không có ý kiến gì đối với yêu cầu xác định cha cho con của chị H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Đỗ Văn H1 là cha đẻ của các cháu bé có tên dự sinh Đỗ Ngọc Phương Ly, sinh ngày 26/10/2017, theo giấy chứng sinh số 57 ngày 26/10/2017; Đỗ Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 30/8/2020 theo giấy chứng sinh số 1472 ngày 30/8/2020; Đỗ Ngọc Bảo Khánh, sinh ngày 09/3/2023 theo giấy chứng sinh số 02300 ngày 09/3/2023 do chị Phạm Thị H sinh ra. Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa họp lệ lần thứ hai nH1 vẫn vắng mặt không vì

sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung khởi kiện: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T có mối quan hệ hôn nhân nH1 đã sống ly thân không có mối quan hệ tình cảm từ năm 2016. Trong thời gian sống ly thân chị H có quen biết với anh H1 và có quan hệ tình cảm với nhau. Từ năm 2017 đến năm 2023 chị H sinh được 03 người con có tên theo giấy chứng sinh là Đỗ Ngọc Phương Ly, sinh ngày 26/10/2017, Đỗ Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 30/8/2020, Đỗ Ngọc Bảo Khánh, sinh ngày 09/3/2023. Chị H và anh H1 đều xác định đây là con đẻ của anh H1. Tại các Kết quả xét nghiệm số KQ 206968123; số KQ 206968223; số KQ 206968323; ngày 12-9-2023 của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận anh Đỗ Văn H1 có quan hệ huyết thống cha-con với cháu 3 cháu bé do chị H sinh theo các giấy chứng sinh như trên (độ tin cậy: 99,99999%). Như vậy có đủ căn cứ xác định 03 cháu bé Đỗ Ngọc Phương Ly, sinh ngày 26/10/2017, theo giấy chứng sinh số 57 ngày 26/10/2017; Đỗ Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 30/8/2020 theo giấy chứng sinh số 1472 ngày 30/8/2020; Đỗ Ngọc Bảo Khánh, sinh ngày 09/3/2023 theo giấy chứng sinh số 02300 ngày 09/3/2023 là con đẻ của anh Đỗ Văn H1. Căn cứ Điều 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 28; khoản 3, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Phạm Thị H, xác định anh Đỗ Văn H1 là cha đẻ của các con do chị H sinh ra gồm:

- Đỗ Ngọc Phương Ly, sinh ngày 26/10/2017, theo giấy chứng sinh số 57 ngày 26/10/2017 của Bệnh viện Đa khoa huyện Thuỷ Nguyên cấp.

- Đỗ Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 30/8/2020 theo giấy chứng sinh số 1472 ngày 30/8/2020 của Bệnh viện Đa khoa huyện Thuỷ Nguyên cấp.

- Đỗ Ngọc Bảo Khánh, sinh ngày 09/3/2023 theo giấy chứng sinh số 02300 ngày 09/3/2023 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp.

2. Về án phí: Anh Đỗ Văn H1 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Phạm Thị H, anh Đỗ Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh

Bùi Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai